

# Verni - Full

Citicolin 250 mg

**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng**  
**Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ, dược sĩ.**

## Thành phần

Mỗi viên nang mềm chứa:

Hoạt chất: Citicolin (dưới dạng natri citicolin).....250 mg

Tá dược: Sáp ong, dầu cọ, aerosil, dầu đậu nành, gelatin, glycerin, dung dịch sorbitol 70%, methylparaben, propylparaben, titan dioxyd, ethanol 96%, vanillin, màu chocolate brown, màu tartrazine yellow, màu brilliant blue, nước tinh khiết vừa đủ.

**Dạng bào chế:** Viên nang mềm

## Quy cách đóng gói:

Hộp 2 vỉ x 15 viên, hộp 4 vỉ x 15 viên, hộp 6 vỉ x 15 viên

## Đặc tính dược lực học

Citicolin có tác dụng làm giảm sự tổn thương não do cơn đột quy do các cơ chế sau:

- Giới hạn sự lan rộng của vùng nhồi máu hoặc tổn thương mô do sự tưới máu bị ngưng đột ngột bằng cách ngăn ngừa sự tích lũy các acid béo tự do gây độc hại.
- Thúc đẩy sự khôi phục chức năng của não bằng cách cung cấp hai thành phần cytidin và cholin là những chất cần thiết cho sự hình thành màng tế bào thần kinh.
- Tăng cường sự tổng hợp acetylcholin, một chất dẫn truyền thần kinh liên quan đến chức năng nhận thức.

## Đặc tính dược động học

Citicolin được hấp thu tốt sau khi uống, sinh khả dụng đạt trên 90%. Trên phổ bức xạ thu được sau khi uống citicolin 300 mg thấy xuất hiện 2 đỉnh nồng độ tương đương citicolin. Đỉnh thứ nhất xuất hiện xấp xỉ sau 1 h dùng thuốc (1,5 mcg/ml), liên quan đến hỗn hợp citicolin chưa chuyển hoá và sản phẩm chuyển hoá của nó. Đỉnh thứ hai xuất hiện sau 24 h dùng thuốc (3 mcg/ml), đây là nguyên nhân làm chậm hấp thu thuốc và tiếp tục tích lũy chuyển hoá thuốc sau khoảng thời gian này.

Citicolin được chuyển hóa tại thành ruột và gan. Tại thành ruột, citicolin bị thủy phân tạo cholin và cytidin. Các sản phẩm này sau khi hấp thu được phân tán khắp cơ thể, tham gia vào các con đường chuyển hóa khác nhau và đi qua hàng rào máu não, tái tổng hợp tạo thành citicolin tại não.

Citicolin được thải trừ chủ yếu qua đường hô hấp và đường tiết niệu. Thời gian bán thải qua đường hô hấp là 56 giờ. Thời gian bán thải qua đường tiết niệu là 71 giờ.

## Chỉ định

Điều trị các rối loạn mạch máu não (bao gồm đột quy do thiếu máu cục bộ), bệnh Parkinson và chấn thương đầu.

**Thuốc này chỉ dùng theo đơn của thầy thuốc.**

## Liều lượng và cách dùng

Rối loạn nhận thức do chấn thương đầu hoặc sau phẫu thuật não: 1 – 2 viên/lần, 1 -2 lần/ngày



Rối loạn tâm thần hoặc thần kinh; rối loạn nhân thức trong giai đoạn cấp của nhồi máu não: 4 viên/lần x 3 lần/ngày trong 2 tuần liên tiếp hoặc theo chỉ định của bác sĩ.

*Sử dụng thuốc cho người già:* không phải điều chỉnh liều khi dùng citicolin cho người già.

### **Chống chỉ định**

Quá mẫn với citicolin hoặc các thành phần khác của chế phẩm.  
Bệnh nhân tăng trương lực phó giao cảm.

### **Thận trọng**

Citicolin có thể gây chứng hạ huyết áp và trong trường hợp cần thiết tác dụng hạ huyết áp có thể được điều trị với corticosteroids hoặc các thuốc cường giao cảm.

Trong trường hợp xuất huyết trong sọ não kéo dài, không được dùng citicolin quá 1000 mg/ ngày.

### **Tác dụng không mong muốn**

Nói chung, citicolin dung nạp tốt. Một số tác dụng không mong muốn vẫn được báo cáo bao gồm rối loạn đường tiêu hóa, choáng váng, mệt mỏi. Citicolin có thể gây tác dụng cường phó giao cảm, cũng như hạ huyết áp thoáng qua.

***Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ khi gặp phải các tác dụng phụ của thuốc.***

### **Tương tác thuốc**

Không được sử dụng citicolin đồng thời với các thuốc chứa meclophenoxat (hoặc centrophenoxin). Citicolin làm tăng tác dụng của L-Dopa.

### **Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú**

Hiện nay vẫn chưa có những nghiên cứu đầy đủ và kiểm soát tốt về sử dụng citicolin trong thai kỳ và phụ nữ cho con bú. Citicolin chỉ được sử dụng trong thời kỳ mang thai khi lợi ích lớn hơn nguy cơ đối với bào thai. Phải thận trọng trong thời kỳ cho con bú vì hiện nay vẫn chưa biết citicolin có được bài tiết vào sữa hay không.

### **Ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc**

Thuốc có thể gây choáng váng, hạ huyết áp nên cần thận trọng khi dùng cho người lái xe và vận hành máy móc.

### **Quá liều và xử trí**

Khi quá liều, có thể xảy ra cứng cơ, trụy hô hấp, tắc nghẽn tim, ngừng tim.

*Xử trí:* nhanh chóng đưa bệnh nhân đến cơ sở y tế gần nhất để kiểm soát tình trạng của bệnh nhân trong trường hợp uống quá liều thuốc.

### **Bảo quản**

Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

**Hạn dùng:** 2 năm kể từ ngày sản xuất.

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG  
ĐỂ THUỐC TRÁNH XA TẮM TAY TRẺ EM.**

Nhà sản xuất

**Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội**

Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, Thường Tín, Hà Nội

**Ngày xem xét sửa đổi cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc:** 19/09/2017.

T2-D00001